

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', thứ Sáu, ngày 06/3/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

BÀI 361

KHÔNG THẬT LÀM, KHÔNG THỂ HIỂU CHÂN THẬT NGHĨA CỦA NHƯ LAI

Có rất nhiều người học Phật nhưng dần dần lại rời xa Phật, thậm chí còn bài bác Phật vì họ không thật làm. Họ lầm tưởng Phật là một vị thần linh chuyên ban phước, bảo hộ và gia trì. Khi họ cầu xin, nịnh hót nhiều ngày mà không thấy đạt được lợi lạc hay toại nguyện như ý muốn, họ liền nảy sinh tâm lý rời bỏ và quay lại phỉ báng Phật pháp. Đây là một điều vô cùng đáng tiếc.

Trong Phật pháp, chúng ta phải trải qua bốn quá trình để tiếp nhận và tu sửa, đó là “*Tín, Giải, Hành, Chứng*”. Tất cả phải bắt đầu từ niềm tin, nhưng không được dừng lại ở đó. Tin rồi phải thấu hiểu sâu sắc để chứng thật cho đức tin của mình. Có nhiều tôn giáo hay đạo giáo trên thế gian bắt buộc tín đồ chỉ được tin mà không được bàn cãi, nếu bàn cãi là bất kính. Tuy nhiên, nhà Phật thì không như vậy; tin rồi phải hiểu. Nhà Phật có câu: “***Tin mà không hiểu thì khác gì phỉ báng Phật***”. Nếu chúng ta tin một cách hàm hồ, mê muội thì chính là làm cho ba đời chư Phật bị hàm oan. Đáng lo ngại hơn, có những người hiểu sai rồi lại dẫn dắt rất đông người khác làm sai theo, khiến hình tượng và giáo huấn của đức Phật bị đánh đổ.

Người học Phật tin rồi, hiểu rồi thì phải thật làm. Nếu chúng ta hiểu mà không làm thì cũng chẳng đạt được lợi ích gì. Có nhiều người tìm hiểu Phật pháp chỉ để khoe khoang, nói khoác với thiên hạ rằng mình thông tuệ. Tuy nhiên, hiểu là một việc, làm được lại là việc khác; làm cho tới nơi tới chốn lại là một cảnh giới hoàn toàn khác. Khi chúng ta thật làm thì chắc chắn sẽ có thành tựu. Thành tựu ở đây không phải là chứng đắc thần thông, tỏa hào quang hay bay bổng khỏi mặt đất, mà chính là tiêu trừ được phiền não, vọng tưởng và những tập khí xấu ác.

Rất ít người hiểu đúng nghĩa của sự thành tựu. Có người trước khi tu thì nghèo, tu rồi giàu lên thì cho đó là thành tựu; hoặc trước đây không biết nói gì,

nay nói năng thao thao bất tuyệt cũng cho là thành tựu. Đó là cách hiểu sai lầm. Cái gốc rễ làm cho chúng ta đọa lạc luân hồi chính là những tập khí xấu ác. Nếu tập khí không thay đổi, nguyên nhân gây ra đau khổ không bị đoạn trừ, chúng ta sẽ không thể thoát khỏi khổ đau.

Như tiêu đề bài giảng, nếu không thật làm thì không thể thấu hiểu được chân thật nghĩa của Như Lai. Ý nghĩa chân thật mà đức Như Lai muốn chúng ta đạt đến là gì? Thích Ca Mâu Ni Phật đã dạy: **“Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành”**. Ngài nói câu này vì biết rõ Phật tánh trong mỗi chúng ta đều đầy đủ, không cần ai ban phát. Trên Kinh Phật nói rất rõ: **“Đắc đạo Bồ Đề, quy vô sở đắc”**. Nghĩa là khi đạt đến đạo Bồ Đề thì thực chất chẳng có gì để chúng ta chứng đắc vì nó vốn đã sẵn có trong tự tánh. Lục Tổ Huệ Năng cũng từng nói: **“Nào ngờ tự tánh vốn sẵn đầy đủ”**. Vậy thì chúng ta không cần phải chạy đông chạy tây để tìm cầu hay van xin những điều vốn có sẵn trong tự tánh của mỗi người.

Tôi từng gặp những trường hợp rất đáng suy ngẫm. Có người gọi điện hỏi tôi: *“Thầy ơi, con đã quy y sáu lần rồi, giờ quy y thêm lần nữa được không?”*. Tôi đáp rằng cũng tốt, sáu lần rồi thì thêm lần nữa cũng chẳng sao. Nhưng thực tế, người đó không chân thật tu hành mà tu hành theo kiểu hình thức bề ngoài; hậu quả là con cháu cũng không chịu nổi và phải đuổi ra khỏi nhà. Hiện nay người đó đang biệt tích, dù nghe nói ở gần đây nhưng nhiều năm qua chưa từng gọi điện hay đến thăm tôi, có lẽ vì họ cảm thấy ngại và hổ thẹn.

Tập khí xấu ác không ai mang đến hay ép buộc chúng ta mà do chính chúng ta đã dung dưỡng để nó ngày một lớn mạnh. Vì vậy, muốn tiêu trừ nó, chính chúng ta phải nỗ lực dựa trên phương pháp và đạo lý mà đức Phật đã dạy, thật làm thì sẽ đạt được kết quả chân thật. Hòa Thượng Tịnh Không dạy: **“Phật pháp là ý tại ngôn ngoại. Nếu chúng ta muốn thấu hiểu được ẩn ý sâu xa trong lời Phật dạy thì không được phép khô cứng hay chết cứng trên văn tự”**.

Chẳng hạn như việc bố thí, chúng ta không nên rập khuôn máy móc. Bố thí phải linh hoạt chuyển hóa theo từng thời đại và hoàn cảnh sao cho phù hợp nhất, khiến người nhận không cảm thấy mình đang bị ban ơn. Đó mới gọi là diệu dụng. Nhà Phật có cụm từ *“phương tiện huyền xảo”* - lòng từ bi phải đi kèm với phương tiện linh hoạt. Nếu chúng ta cứ hô hào rùm beng đây là lời Phật dạy, đây là bố thí thì chỉ độ được một nhóm nhỏ người, không thể phổ biến rộng rãi.

Hòa Thượng từng kể, khi có người đi Châu Phi giúp đỡ những người nghèo khổ, bệnh tật và cần một chiếc xe cứu thương, Ngài đã lập tức ủng hộ tiền. Có nhiều Phật tử thắc mắc: *“Tiền của Phật tử sao Hòa Thượng lại mang đi cho ngoại đạo?”*. Đó chính là sự phân biệt chấp trước quá sâu nặng. Hòa Thượng nói rằng mình không thể trực tiếp đến đó, có người dám dấn thân làm việc thiện thì mình nên hỗ trợ họ. Ngài không cho tiền ngoại đạo mà là đang cứu giúp những người cùng khổ. Học Phật pháp phải linh hoạt, không được khô cứng nơi văn tự.

Hòa Thượng nói: *“Khi đọc Kinh, chúng ta không được để văn tự hay ngôn ngữ chuyển đổi mình. Điều quan trọng là dùng văn tự để khai mở trí tuệ quang minh từ trong tự tánh của chính mình. Tất cả Kinh điển đều lưu xuất từ tâm thanh tịnh và bốn tánh chân như của Phật. Vậy chúng ta muốn thấu hiểu thì phải dùng tâm chân thành, thanh tịnh để thể hội thì mới nhập được vào chân thật nghĩa của Như Lai”*. Thực tế, rất nhiều người chỉ khô cứng trên văn tự. Ví dụ, có người đi khai thị với đại chúng rằng: *“Phật A Di Đà hào quang màu vàng, khi nào thấy Phật màu vàng mới được đi”*. Họ dựa vào *“Kinh Vô Lượng Thọ”* nói thân Phật là kim sắc. Tôi từng nói một câu khiến họ không vui: *“Nếu Phật A Di Đà chỉ có mỗi màu vàng thì Ngài còn thua cả con tắc kè, vì tắc kè còn biết biến đổi màu sắc”*. Thân tướng của Phật là vô lượng vô biên, tùy theo căn tánh và nghiệp lực của chúng sanh mà hiện ra khác nhau. Chỉ những người thượng căn thượng trí mới thấy được thân vàng kim sắc, còn người nghiệp nặng thì không thể thấy như vậy. Vậy mà họ cứ đi rêu rao bắt người ta phải thấy thân Phật màu vàng, người khác lại bảo màu đỏ, dẫn đến tranh cãi lẫn nhau.

Từ nhỏ, tôi đã đi các ngôi chùa thờ tượng Phật áo y màu đỏ nên tôi có cảm tình và thờ tượng Tây Phương Tam Thánh cũng màu đỏ. Nếu người thích màu vàng đến đây, họ sẽ bảo tôi sai. Đó chính là sự khô cứng nơi văn tự. Nghiệp chướng mỗi chúng sanh mỗi khác nên không thể thấy thân Phật giống nhau. Hòa Thượng Tịnh Không từng kể chuyện ba vị Hòa Thượng (trong đó có Hòa Thượng Thánh Nhất và Hòa Thượng Hư Vân) cùng đến bái kiến đức Quán Thế Âm Bồ Tát, nhưng mỗi vị lại nhìn thấy thân Ngài hoàn toàn khác nhau. Điều đó tùy thuộc vào cảnh giới tu hành của mỗi người.

Cho nên, Hòa Thượng dạy: *“Khi đọc Kinh, chúng ta phải dùng tâm cung kính, chân thành, thanh tịnh thì nghĩa thú của Kinh mới tự nhiên hiển lộ”*.

Chúng ta không chấp trước vào văn tự, thuật ngữ trong Kinh mới chân thật thể hội được đạo lý". Tuy nhiên, giữa cái hiểu và cái làm vẫn còn một khoảng cách rất xa. Thấy người khác đau khổ, chúng ta khuyên họ buông xả nghe rất dễ dàng, nhưng khi chính mình gặp chuyện, người khác khuyên mình buông xả, mình mới thấy thực sự khó khăn vô cùng. Thấy người ta phiền não chấp trước, mình nói năng tự tại lắm, nhưng khi mình bị vướng vào, dù người ta can gián mãi mình vẫn không buông được. Lúc đó mới biết mình còn nặng nề hơn người khác.

Hòa Thượng nói: ***“Phật giảng Kinh thuyết Pháp là ý tại ngôn ngoại. Nếu bạn muốn thể hội thì nhất định không được chấp trước vào ngôn ngữ của Phật, danh từ trên Kinh”***. Ở trên Kinh điển có câu ***“Y Kinh giảng nghĩa, tam thể Phật oan; ly Kinh nhất tự, tức đồng ma thuyết”*** (Dựa vào mặt chữ mà giảng nghĩa thì làm hàm oan ba đời chư Phật; nhưng rời xa Kinh điển dù chỉ một chữ thì cũng giống như lời của ma vương).

Cho nên Hòa Thượng Tịnh Không thường nói: ***“Phật pháp vô nhân thuyết, tuy trí mạt năng giải”***. Nghĩa là Phật pháp dù là trí tuệ siêu việt, nhưng nếu không có người giảng giải thì người thế gian dù có thông minh, có học thức cao đến đâu cũng không dễ gì thấu hiểu. Chúng ta không nên làm tưởng rằng có học thức cao là có thể hiểu được Kinh điển; sự hiểu biết đó thường chỉ dừng lại ở mặt chữ nghĩa văn tự, chứ không phải thấu đạt được cái chân thật nghĩa mà đức Phật muốn truyền tải. Nhiều năm qua, chúng ta học tập với Hòa Thượng, cách giảng giải và hành trì của Ngài hoàn toàn khác biệt với những quan niệm thông thường.

Chính vì sự khác biệt đó mà có nhiều người không thích Ngài. Riêng việc Hòa Thượng nói Ngài đến thế gian này như một lữ khách; mọi nơi đi qua Ngài chỉ có quyền sử dụng chứ không có quyền sở hữu, đã là một cảnh giới khác biệt. Đặc biệt là việc thực hành hạnh ***“Tam bất quản”*** của Ngài - không quản tiền, không quản việc, không quản người - cũng khiến không ít người cảm thấy khó chịu hoặc hoài nghi. Tuy nhiên, chúng ta thấy dù Hòa Thượng không quản tiền nhưng Ngài vẫn làm được vô số việc đại sự. Mỗi khi Ngài khởi ý niệm muốn làm việc thiện lành nào đó, tự khắc sẽ có người phát tâm ủng hộ và đứng ra thực hiện.

Minh chứng rõ nét nhất là việc thành lập trung tâm giáo dục Đệ Tử Quy. Hòa Thượng mới khởi ý nghĩ về việc mở một trung tâm giáo dục chuẩn mực, Ngài không hề đi tuyên truyền hay mời gọi ai. Tự nhiên có một người đến thưa

với Ngài rằng họ có một số tiền bán tàu thủy của cha để lại, anh em không muốn tiêu xài mà muốn dùng vào việc giáo dục. Hòa Thượng thấy duyên đã chín muồi nên kết nối họ với nhóm đang chuẩn bị thực hiện. Từ đó, trung tâm giáo dục Đệ Tử Quy được ra đời.

Hòa Thượng nói: ***“Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa. Nếu bạn cứ dùng ý thức để suy diễn, nghĩ tưởng xem đây là đạo lý gì, ý nghĩa ra sao, thì bạn đã hoàn toàn rơi vào ý thức và hiểu sai chân thật nghĩa của Như Lai. Kinh điển Phật thuyết ra đều từ trong tâm không phân biệt lưu xuất ra; đó gọi là bình đẳng pháp. Nếu bạn dùng tâm phân biệt để nghĩ tưởng thì không cách gì thấu hiểu được nghĩa thú mà Phật đã nói. Khi đọc Kinh, bạn cần phải chuyển hóa hoàn toàn những vọng tưởng, phân biệt và chấp trước của chính mình; khi đó bạn mới có thể chân thật hiểu được ý nghĩa của Như Lai”***.

Thực tế là nhiều người học Phật ngày ngày đọc Kinh, học Pháp nhưng cuối cùng lại thấu hiểu sai lạc; điều này thật oan uổng. Thực trạng oan uổng này tôi đã tận mắt chứng kiến khi trở về ngôi chùa cũ ngày xưa tôi từng đến lúc nhỏ. Tại khu điện Phật, đèn sáp và nến ly thấp đỏ rực, khói tỏa nghi ngút đến mức không còn không khí để thở. Trên các cành cây bên điện Phật treo kín những tờ giấy đỏ, nơ đỏ ghi lời chúc nguyện. Rõ ràng, họ đã hiểu sai và làm sai ý nghĩa lời Phật dạy. Nhân quả báo ứng vốn dĩ là *“Tự tác tự thọ”* - mình làm thì mình chịu, trồng dưa được dưa, trồng ớt được ớt. Nếu mọi người hằng ngày sống bất hiếu, bất kính mà chỉ viết lời cầu nguyện cho gia đình hạnh phúc, con cháu ngoan hiền thì không có kết quả.

Muốn con cháu ngoan hiền thì chính mình phải là tấm gương ngoan hiền trước; muốn tiền tài thuận lợi đến thì mình phải đem tiền tài đi bố thí, làm lợi ích cho mọi người. Thế nhưng, tất cả hiện nay lại bị chuyển thành một hình thức cầu cúng mê lầm.

Có một ngôi chùa ở Malaysia, người ta quan niệm về việc đốt nến khi cầu cúng rằng: đốt hai ly là phước huệ song tu, ba ly là Tam Bảo gia trì, bốn ly là tứ thiên vương hộ trì, cho đến một trăm lẻ tám ly là thập phần viên mãn. Người ta sẵn sàng chi ra gần tám triệu đồng để đốt nến với niềm tin rằng sẽ tiêu tai, tiêu nạn và tiêu trừ bệnh tật. Nếu kết quả không được như ý, họ lại cho rằng Phật không linh ứng. Đó chính là hậu quả của việc hiểu sai ý nghĩa và bị những lời

giải thích lệch lạc dẫn dắt. Ngay cả việc bố thí, đức Phật dạy đâu phải chỉ có bố thí tiền tài. Chân thật bố thí chính là phải bố thí đi những tập khí xấu ác của chính mình; đó mới là ý nghĩa cốt lõi. Vậy mà người ta chỉ dừng lại ở việc bảo nhau đem tiền ra bố thí để mong mình có thêm nhiều tiền tài; đó là một sự hiểu sai nghiêm trọng.

Hòa Thượng nói: “**Hiện tại người học Phật rất nhiều, nhưng người hiểu sai ý nghĩa của Phật cũng rất đông**”. Đó là vì thiếu người giảng giải chân chính, hoặc có người giảng nhưng lại giảng giải sai, dạy một cách khô cứng trên văn tự. Hòa Thượng từng dạy rằng Phật pháp phải được hiện đại hóa và bản thổ hóa, không nên khô cứng ở nơi hình thức. Ngay cả làm tượng Phật, nếu mang sang Châu Âu hay Mỹ thì khuôn mặt tượng nên phù hợp với người bản địa thì mới dễ cảm hóa. Phật vốn vô lượng vô biên thân tướng để tương ứng với vô lượng vô biên căn tánh của chúng sanh, Ngài không có một thân tướng nhất định. Vậy mà chúng ta lại gò ép theo cách nghĩ hạn hẹp của mình. Có người còn cho rằng người học Phật phải mặc đồ nâu, đồ lam; nếu không mặc những đồ đó thì không phải người học Phật. Thậm chí có người còn phê phán cư sĩ có vợ con thì không làm được việc gì. Đó là cái nhìn vô cùng sai lầm. Phật pháp là “*Bình Đẳng Pháp*”; bất cứ hình tướng nào, thân tướng nào hễ thật làm thì đều đạt được kết quả và lợi ích chân thật. Trong hàng đệ tử của Phật có bốn chúng: tại gia là thiện nam tử và thiện nữ nhân; xuất gia là tỳ kheo tăng và tỳ kheo ni. Vậy trong bốn chúng đệ tử Phật, ai là người có thể thật làm, làm theo lời giáo huấn của Ngài, chân thật y giáo phụng hành thì người đó sẽ đạt được lợi ích chân thật.

Thế nhưng, chúng ta lại thường bị khô cứng nơi hình thức. Trước hết là cứng nhắc ở nơi văn tự, rồi lại cứng nhắc ở nơi hình tướng bên ngoài. Tôi xin lấy một ví dụ: Trước đây tôi từng thực hiện việc phóng sanh rất nhiều; nhưng bây giờ, hành động ấy diễn ra một cách rất tự nhiên. Khi đi đâu đó, nếu gặp cơ hội thuận tiện, tôi liền thực hiện ngay mà không còn bị ràng buộc bởi nghi thức. Có lần tôi đi qua đèo Đại Ninh để về Sài Gòn, thấy người ta nhốt những con sóc vào lồng sắt - mỗi chuồng có đến mấy chục con - để bán cho khách du lịch ăn thịt. Người ta còn giới thiệu với tôi rằng thịt sóc này ngon lắm. Tôi liền bảo họ bán hết số sóc đó cho tôi. Họ ngạc nhiên hỏi tôi mua để làm gì, tôi nói hãy bắt ra và thả ngay tại chỗ. Nhìn những con sóc chạy thẳng xuống vực về với núi rừng, tôi chỉ thầm nói:

“Đây chính là phước duyên của các người; nếu lần sau còn để bị bắt lại thì tôi cũng không còn cách nào khác”.

Nghĩa là khi gặp duyên, chúng ta vẫn thực hiện nhưng không nên khô cứng hay làm một cách rùm beng, gượng ép. Hiện tại có rất nhiều việc thiết thực cần phải làm để chân thật mang lại lợi ích cho chúng sanh; chẳng hạn như tổ chức các lớp kỹ năng sống hay các trại hè cho trẻ em. Đây là những việc chân thật lợi ích cho cộng đồng và xã hội, vậy tại sao chúng ta không tích cực thực hiện? Trước đây, có những người sẵn sàng chi tiền tỷ để phóng sanh; tôi từng khuyên họ rằng với số tiền ấy, họ có thể mở được hai đến ba ngôi trường dạy văn hóa truyền thống. Thế nhưng họ mắng vào mặt tôi và bảo rằng: *“Huynh đừng có xen tạp”*. Tôi đành tùy duyên họ. Mọi người thử nghĩ xem, mỗi lần phóng sanh họ huy động cả chục chiếc xe tải, chở những thùng nước đầy ấp cá nuôi rồi đem đổ xuống sông mà không hề cân đo hay xem xét môi trường. Kết quả là cá nuôi thường dạt vào hai bên bờ và người dân lại súm nhau bắt tiếp. Vậy thì ý nghĩa và lợi ích chân thật của việc phóng sanh đó nằm ở đâu?

Cho nên, chúng ta không nên khô cứng ở nơi hình thức. Hòa Thượng Tịnh Không đã dạy một đạo lý rất hay, đó là phải: **“Hiện đại hóa”** và **“Bổn thổ hóa”**. Tôi xin bổ sung thêm một ý nữa là phải: **“Hiện thực hóa”**. Nghĩa là làm những việc gì mang lại lợi ích thiết thực nhất cho chúng sanh. Chúng ta nghe trên Kinh Phật dạy rất rõ ràng: **“Phục vụ chúng sanh là cúng dường chư Phật”**. Do đó, làm bất cứ việc gì lợi ích cho chúng sanh thì đó chính là sự cúng dường cao thượng nhất lên chư Phật và các bậc Thánh Hiền.

Nếu thấu hiểu sâu sắc, chúng ta sẽ thấy các nhà sáng lập tôn giáo trên thế gian này đều có chung một mục đích là làm lợi ích cho chúng sanh. Xét về bản chất, các Ngài đều giống nhau; nhà Phật gọi là **“Tất cả là một”**. Sở dĩ có sự khác biệt là do con người nảy sinh tâm phân biệt và chấp trước. Trong bài học hôm nay, Hòa Thượng dạy rằng phải thật làm thì mới hiểu được ý nghĩa chân thật của Phật. Nhiều năm qua, chúng ta nghe lời Hòa Thượng dạy và đã thực hiện việc bố thí - bao gồm bố thí năng lực, vật chất và tiền bạc. Dù đóng góp không nhiều, nhưng điều quan trọng nhất là chúng ta đã đem hết năng lực của mình để phục vụ ở khắp mọi nơi và được xã hội rất hưởng ứng.

Nhiều người thấy các thầy cô làm việc tận tụy mà không nhận bất kỳ sự bồi dưỡng nào, họ liền thắc mắc: “*Các thầy cô lấy năng lượng ở đâu mà làm được như vậy?*”. Khi chúng ta nói về niềm vui đến từ nội tâm, họ cảm thấy rất mơ hồ vì không biết niềm vui ấy là gì. Đó chính là sự khác biệt giữa người có tu và người không tu. Vì vậy, chúng ta không được “*Y Kinh giảng nghĩa*” một cách máy móc mà phải thông qua sự chỉ dạy, giảng giải của Hòa Thượng để làm theo.

Tôi thường khuyên các học trò mới rằng: “*Giờ đây các con chưa đủ năng lực để phân biệt đúng sai; nếu tự ý làm theo ý mình, các con rất dễ phạm sai lầm. Thầy khuyên các con hãy nghe lời Thầy; Thầy dạy sao làm vậy, Thầy bảo đừng làm thì tuyệt đối không làm. Các con cứ giữ như vậy trong ba đến năm năm; khi rời khỏi nơi này, các con sẽ thấy lời Thầy nói là đúng*”. Chúng ta cũng vậy, giữa biển đời mênh mông đầy rẫy sự cám dỗ và dẫn dụ này, nếu chúng ta không y theo giáo huấn của Hòa Thượng mà làm, chắc chắn chúng ta sẽ làm đường lạc lối.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót.

Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!